TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 08-02-2023
V/v: ly hôn giữa
anh Ph và chị L.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thực
2. Bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên toà: bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: ông Lê Tiến Nghị - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 330/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXX-ST ngày 17 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh Nguyễn Duy Ph, sinh năm 1990
Địa chỉ: thôn X, xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

2. *Bị đơn*: chị Đỗ Thùy L, sinh năm 1988
Địa chỉ: tổ dân phố D, thị trấn Ph, huyện C, tỉnh Th.

(Anh Ph và chị L đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10-10-2022, bản tự khai và dondề nghị, nguyên đơn anh Nguyễn Duy Ph trình bày:

Về hôn nhân: anh và chị Đỗ Thùy L kết hôn do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (viết tắt UBND) xã C, huyện C, tỉnh Th vào ngày 16-7-2010. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận đến ngày 29-6-2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh bắt được chị L lén lút nhắn tin qua lại tình cảm với người đàn ông khác, từ đó vợ chồng xảy ra cãi nhau. Mâu thuẫn căng thẳng, vợ chồng đã sống ly thân nhau từ ngày 06-8-2022. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn chị L.

Về nuôi con chung: vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 06-11-2010 và Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 10-3-2014. Nếu ly hôn, anh

xin được trực tiếp nuôi cháu L, để chị L trực tiếp nuôi cháu Ng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về chia tài sản: vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì anh đi làm xa, công việc bận nên đề nghị Tòa án cho anh được vắng mặt tại các lần triệu tập, phiên hòa giải của Tòa án và phiên tòa xét xử vụ án.

Tại Bản tự khai ngày 19-10-2022, đơn lựa chọn Tòa án giải quyết ly hôn, đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn chị Đỗ Thùy L trình bày: chị và anh Nguyễn Duy Ph kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C, tỉnh Th vào ngày 16-7-2010. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận đến tháng 6-2022 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, anh Ph ghen tuông dẫn đến vợ chồng xảy ra va chạm cãi nhau. Mâu thuẫn căng thẳng, vợ chồng anh sống ly thân từ ngày 06-8-2022. Nay anh Ph có đơn khởi kiện ly hôn, chị đồng ý, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giải quyết cho chị và anh Ph được ly hôn.

Về nuôi con chung: chị và anh Ph có hai con chung là Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 06-11-2010 và Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 10-3-2014. Nếu ly hôn, chị xin nuôi hai con chung, không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con. Nếu anh Ph không đồng ý thì để anh Ph nuôi cháu L, chị nuôi cháu Ng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về chia tài sản chung: vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lý do chị đang ở xa, sức khỏe không tốt nên chị đề nghị Tòa án cho chị được vắng mặt trong những buổi làm việc và phiên tòa xét xử của Tòa án.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 01-12-2022, cháu Nguyễn Hoàng L là con chung của anh Ph và chị L trình bày: cháu đang là học sinh lớp 7c, trường THCS Lý Nam Đế, xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Nếu bố mẹ cháu ly hôn, nguyện vọng của cháu xin ở với bố.

Tại đơn đề nghị ngày 07-12-2022, cháu Nguyễn Thị Kim Ng là con chung của anh Ph và chị L trình bày: Nếu bố mẹ cháu ly hôn, nguyện vọng của cháu xin ở với mẹ.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà phát biểu ý kiến: về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Toà án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên: về hôn nhân: xử cho anh Nguyễn Duy Ph được ly hôn chị Đỗ Thùy L; về nuôi con chung: anh Ph và chị L có hai con chung là Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 06-11-2010 và Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 10-3-2014. Giao cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng cháu L, chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ng. Anh Ph, chị L không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung; về chia tài sản: anh Ph, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết trong vụ án này; về án phí: anh Ph phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án*: anh Nguyễn Duy Ph khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con chung với chị Đỗ Thùy L. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên được xác định là "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung". Chị L cư trú tại tổ dân phố Dương Đình Huệ, thị trấn Ph, huyện C, tỉnh Th, tuy nhiên chị L có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giải quyết nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, anh Ph, chị L đều có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Ph có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải vụ án, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án và quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Ph, chị L theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: anh Nguyễn Duy Ph và chị Đỗ Thùy L kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C, tỉnh Th vào ngày 16-7-2010 nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến tháng 6-2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng tình tình không hợp, không tin tưởng nhau dẫn đến vợ chồng xảy ra va chạm cãi nhau. Vợ chồng anh Ph, chị L đã sống ly thân nhau từ tháng 8-2022. Nay anh Ph, chị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Ph xin ly hôn, chị L cũng đồng ý. Hội đồng xét xử thấy: Vợ chồng anh Ph, chị L mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho anh Ph được ly hôn chị L là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về nuôi con chung: anh Ph, chị L có hai con chung là Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 06-11-2010 và Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 10-3-2014. Từ khi vợ chồng sống ly thân, anh Ph trực tiếp nuôi cháu L, chị L trực tiếp nuôi cháu Ng, nguyện vọng của cháu L xin ở với bố, cháu Ng xin ở với mẹ. Vì vậy, để giữ ổn định cuộc sống và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các con, Hội đồng xét xử thấy cần giao cháu L cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Ng cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Ph, chị L không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

chung là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về chia tài sản: anh Ph, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: anh Ph phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: xử cho ly hôn giữa anh Nguyễn Duy Ph và chị Đỗ Thùy L.

2. Về nuôi con chung: giao cho anh Ph trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 06-11-2010; chị L trực tiếp nuôi con chùng là Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 10-3-2014. Anh Ph, chị L không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Ph, chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản: anh Ph, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: anh Nguyễn Duy Ph phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Ph đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005854 ngày 19-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (anh Ph đã nộp đủ tiền án phí).

5. Quyền kháng cáo: anh Ph, chị L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và UBND xã C, huyện C, tỉnh Th.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Các đương sự;
- UBND xã C, huyện C, tỉnh Th;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên